

Bài 24

QUỐC GIA CỔ CHAM-PA VÀ PHÙ NAM (1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

– Thông qua nội dung bài giảng kết hợp với bản đồ, tranh ảnh (trong SGK và sưu tầm thêm) làm cho HS hiểu được quá trình thành lập, phát triển và hoà nhập hai quốc gia cổ Cham-pa và Phù Nam.

– Nắm được thể chế chính trị, đời sống kinh tế – xã hội, phạm vi lãnh thổ của hai quốc gia này trong thời gian từ thế kỷ II trở về sau. Những điểm giống, có quan hệ với quốc gia cổ Văn Lang – Âu Lạc cũng như những điểm khác nhau.

2. Về tư tưởng, tình cảm

Giáo dục cho HS tinh thần đoàn kết dân tộc và sự hiểu biết giữa các cộng đồng dân tộc trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

3. Về kỹ năng

Bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng xem xét, đánh giá các sự kiện lịch sử trong mối quan hệ giữa không gian, thời gian (đồng đại, lịch đại) và xã hội.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

1. Về nội dung

Đây là một bài giảng khó, nhạy cảm. Bởi vậy, khi giảng, GV cần chú ý mấy điểm sau :

– *Về quốc gia cổ Cham-pa*, GV kết hợp vừa giảng vừa chỉ trên lược đồ để HS thấy được sự hình thành và mở rộng quốc gia Chăm – từ một huyện (Tượng Lâm) nằm trong quận Nhật Nam ở cuối thế kỉ II, đã nhanh chóng mở rộng đến Hoành Sơn (Quảng Bình) về phía bắc, sông Dinh (Bình Thuận) về phía nam và tên nước được gọi là Lâm Ấp rồi Cham-pa. Quận Nhật Nam (từ Hoành Sơn đến Quảng Nam) có 5 huyện : Tây Quyến, Chu Ngô, Tỉ Cảnh, Lô Dung và Tượng Lâm, là địa bàn sinh sống của bộ lạc Dừa. Sau khi cuộc khởi nghĩa do Khu Liên lãnh đạo thắng lợi (vào cuối thế kỉ II), nước Lâm Ấp ra đời. Đến thế kỉ VI, quốc hiệu Lâm Ấp chuyển thành Cham-pa, kinh đô đóng ở Sin-ha-pu-ra (Trà Kiệu, Quảng Nam). Dựa vào nội dung (mục 1) SGK kết hợp với việc cho HS quan sát hình tháp Chăm (SGK), GV giúp cho HS nắm được những nét chính về tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của quốc gia Cham-pa cổ trong thời gian từ thế kỉ II đến thế kỉ XV và sau đó.

– *Về quốc gia cổ Phù Nam*, GV không cần đi sâu vào lịch sử văn hoá. Thông qua nội dung ở SGK, GV giúp HS hiểu được quốc gia cổ Phù Nam đã hình thành như thế nào (thời gian ra đời, các thành phần cư dân, phạm vi lãnh thổ), tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của Phù Nam và cho HS liên hệ để tự rút ra những điểm giống và khác nhau.

2. Về phương pháp

GV nên sử dụng phương pháp miêu tả, đàm thoại và phân tích. Ở những nội dung cần thiết, GV có thể sử dụng cả phương pháp trực quan.

III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

HS chuẩn bị xem trước lược đồ ở SGK (bài 24).

GV chuẩn bị :

- Lược đồ Giao Châu và Cham-pa thế kỉ IV – X (vẽ to từ lược đồ trong SGK).
- Lược đồ hành chính Việt Nam có các di tích văn hoá Đồng Nai, Óc Eo ở Nam Bộ.
- Sưu tập một số tranh, ảnh về đền, tháp Chăm và văn hoá Phù Nam.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài học

Có nhiều cách vào bài, tùy sự sáng tạo của GV. Xin gợi ý một cách để GV tham khảo :

Vào thế kỉ II, trên đất nước ta ngày nay đã hình thành hai quốc gia cổ Cham-pa và Phù Nam. Bài học hôm nay, chúng ta sẽ tìm hiểu về hai quốc gia cổ đó trong khoảng thời gian từ thế kỉ II đến thế kỉ XV.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

Mục 1. Quốc gia cổ Cham-pa hình thành và phát triển

Trước hết, GV kết hợp vừa giảng vừa sử dụng lược đồ cho HS thấy và ghi được những nét cơ bản nhất về sự hình thành và mở rộng lãnh thổ quốc gia Cham-pa cổ từ khi thành lập (nước Lâm Ấp cuối thế kỉ II đến Cham-pa ở thế kỉ X). Sau đó, GV cho HS trả lời câu hỏi ở mục 1 trong SGK. Cần làm cho HS nắm chắc được quốc gia cổ Cham-pa đã hình thành và phát triển như thế nào.

Tiếp theo, GV giảng nội dung mục 1 nhằm giúp HS nắm được những nét chính về tình hình kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội của quốc gia cổ Cham-pa theo nội dung trong SGK. GV hướng dẫn HS quan sát hình tháp Chăm để thấy được nét đặc sắc của kỹ thuật xây tháp (xây bằng gạch, kết thành một khối vững chắc, đồ sộ, tinh tế trên những vùng đồi, gò cao) của người Chăm.

GV sơ kết mục 1 rồi chuyển sang mục 2.

Mục 2. Quốc gia cổ Phù Nam

Cũng như khi giảng mục 1, GV lần lượt vừa giảng, vừa sử dụng lược đồ để giúp HS thấy được sự hình thành quốc gia cổ Phù Nam vào khoảng thế kỉ I ở vùng châu thổ sông Cửu Long. GV không nên đi sâu vào văn hoá Óc Eo, Đồng Nai, chỉ nêu lên sự hình thành quốc gia cổ Phù Nam từ những cộng đồng xã hội ở vùng đồng bằng sông Cửu Long mà trung tâm là chủ nhân nền văn hoá Óc Eo. GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi ở cuối mục 1, rồi chuyển sang mục 2. Ở mục này, dựa vào nội dung trong SGK, GV cho HS hiểu được những nét khái quát về tình hình kinh tế, đời sống vật chất, tinh thần, phong tục, tập quán của cư dân Phù Nam cũng như thể chế chính trị, tình hình xã hội của quốc gia này.

Kết thúc phần này, GV cho HS trả lời câu hỏi cuối mục 2, trong SGK.

3. Sơ kết bài

GV có thể sơ kết bài như trong SGK. Chú ý nêu được hai ý sau :

– Những nét tương đồng và mối quan hệ giữa các quốc gia Cham-pa cổ, Phù Nam cổ và Văn Lang – Âu Lạc cổ (có một nền kinh tế, văn hoá phát triển và quan hệ với nhau).

– Mỗi cư dân đều có những nét riêng về văn hoá, xã hội (tôn giáo, tín ngưỡng, đặc điểm nghệ thuật, xây dựng, kiến trúc...).

Với câu hỏi kiểm tra cuối bài, GV có thể hướng dẫn HS trả lời như sau :

– Câu 1 và câu 2 không khó, GV hướng dẫn HS dựa vào nội dung mục 1 và mục 2 trong SGK để trả lời.

– Câu 3. GV hướng dẫn HS lập bảng hệ thống, thống kê theo các cột – mục sau đây, dựa vào SGK các bài 23, 24 để ghi vào. Sử dụng phương pháp đối chiếu, so sánh giữa nội dung các cột – mục để trả lời câu hỏi.

Cư dân	Đời sống kinh tế (hoạt động kinh tế, đời sống vật chất)	Đời sống văn hoá (tôn giáo, phong tục, tập quán,...)
Cư dân Cham-pa cổ		
Cư dân Phù Nam cổ		

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

QUỐC GIA CỔ CHAM-PA

Cuối thế kỷ II, nhân lúc Trung Quốc đang loạn lạc, dân Tượng Lâm ở nơi xa xôi nhất đã đạt được thắng lợi trước tiên. Họ đã nổi dậy, giết Huyện lệnh, giành lấy quyền tự chủ và lập nước. Cuộc khởi nghĩa tiến hành trong hoàn cảnh thuận lợi : dân Giao Chỉ và Cửu Chân cũng đang đứng lên đấu tranh chống sự thống trị hà khắc của Trung Quốc, đánh phá thành, giết Thứ sử Chu Phù (năm 190), khiến trong mấy năm không lập nổi quan cai trị. Người lãnh đạo khởi nghĩa có tên là Khu Liên lên làm vua. Khu Liên không phải là tên người mà có thể là sự chuyển âm từ ngôn ngữ cổ Đông Nam Á. Khu Liên – Ku-rung có nghĩa là

tộc trưởng, vua. Quốc gia mới lập của dân Tượng Lâm, hay của bộ lạc Dừa, một thời gian dài được các thư tịch cổ Trung Hoa gọi là nước Lâm Ấp...

Bộ máy chính quyền đã được xây dựng. Một hệ thống quan lại được tổ chức. Quân đội luôn luôn được chú ý tăng cường, có tới 4 – 5 vạn binh sĩ.

Nhân thế mạnh, vua Lâm Ấp (Phạm Văn) đem quân đánh các nước nhỏ lân cận, đều thắng. Nhân bấy giờ các quan lại Trung Quốc tham lam, cai trị hà khắc, lòng dân oán hận, (Phạm Văn) đem quân đánh quận Nhật Nam, bắt giết Thái thú Hạ Hầu Lâm, rồi chiếm Nhật Nam, lấy Hoành Sơn làm cương giới.

(Theo *Lịch sử Việt Nam*, T. I,
NXB Đại học và Giáo dục chuyên nghiệp, H., 1991, tr. 190, 192)

"... Nhà nước Cham-pa hình thành trên cơ sở nhà nước Lâm Ấp. Đồng thời với nước Lâm Ấp thì ở phía nam đã có các nước nhỏ như Tiểu Kì Giới, Đại Kì Giới, Thức Bộc, Từ Lãng, Khuất Đô, Cầu Lỗ, Phù Thiện, Tây Đồ Di. Đó chính là những cộng đồng người Sa Huỳnh đã phát triển, hình thành tổ chức xã hội mà Lâm Ấp là cộng đồng người lớn nhất, tiến bộ nhất..."

Từ thế kỉ II đến thế kỉ V, nước Lâm Ấp đã trải qua hai chặng đường dựng nước với hai nhân vật lớn là Khu Liên và Phạm Văn ...

Nếu như Khu Liên đã lãnh đạo khởi nghĩa, mở đầu sự hình thành vương quốc cổ Lâm Ấp thì Phạm Văn là người xây dựng, phát triển, mở rộng địa bàn Lâm Ấp thành một vương quốc độc lập ...

Vương quốc do một quốc vương đứng đầu và các quan cao cấp. Quan địa phương chia thành 200 bộ. Trưởng quan gọi là Phát Na, thứ là Khả Luân. Các quan đều có phẩm phục khác nhau. Dưới cùng xã hội là *hu lun* (nô lệ) ...".

(Theo *Lịch sử Việt Nam từ khởi thủy đến thế kỉ X*,
NXB Khoa học xã hội, H., 2001, tr. 396, 401, 409)